

Số: 125/QĐ-BQL

Vĩnh Long, ngày 05 tháng 9 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt nhiệm vụ khảo sát xây dựng và dự toán  
giai đoạn lập thiết kế bản vẽ thi công Dự án Đầu tư xây dựng Công Vàm  
Mơn và Hạ tầng kết nối thuộc xã Phú Sơn, huyện Chợ Lách.

### GIÁM ĐỐC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN NÔNG NGHIỆP TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Quyết định số 128/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ban Quản lý dự án nông nghiệp tỉnh Vĩnh Long;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15, Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 08 năm 2021 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định và quản lý chi phí tư vấn đầu tư xây dựng và Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ xây dựng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 08 năm 2021 của Bộ Xây dựng về việc ban hành định mức xây dựng và Thông tư 09/2024/TT-BXD ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Bộ xây dựng về việc sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của bộ trưởng Bộ xây dựng.

*Căn cứ Thông tư số 01/2025/TT-BXD ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Bộ Xây dựng về sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của bộ trưởng bộ xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình, thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của bộ trưởng bộ xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2023 của bộ trưởng bộ xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 285/QĐ-SXD ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Sở xây dựng về việc công bố Đơn giá nhân công xây dựng năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bến Tre;*

*Căn cứ Quyết định số 286/QĐ-SXD ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Sở xây dựng Về việc công bố Bảng giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bến Tre;*

*Căn cứ Quyết định số 1779/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt dự án Đầu tư xây dựng Công Vàm Môn và Hạ tầng kết nối thuộc xã Phú Sơn, huyện Chợ Lách;*

*Căn cứ Quyết định số 49/QĐ-BQL ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Ban Quản lý dự án nông nghiệp tỉnh Vĩnh Long về việc thành lập Tổ thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, dự toán chi phí chuẩn bị dự án, dự toán xây dựng công trình, dự toán gói thầu của các dự án do Ban Quản lý dự án nông nghiệp tỉnh Vĩnh Long làm chủ đầu tư;*

*Căn cứ Quyết định số 75/QĐ-BQL ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Ban Quản lý dự án Nông nghiệp về việc ủy quyền chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện và ký các văn bản giai đoạn triển khai, thực hiện dự án;*

*Căn cứ Báo cáo số 08/BC-TTĐ ngày 05 tháng 9 năm 2025 của Tổ thẩm định về kết quả thẩm định nhiệm vụ khảo sát xây dựng, nhiệm vụ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở và dự toán chi tiết chi phí các công việc tư vấn Dự án Đầu tư xây dựng Công Vàm Môn và Hạ tầng kết nối thuộc xã Phú Sơn, huyện Chợ Lách;*

*Xét đề nghị của Phòng Quản lý và Điều hành dự án 2.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt nhiệm vụ khảo sát xây dựng và dự toán giai đoạn lập thiết kế bản vẽ thi công Dự án Đầu tư xây dựng Công Vàm Môn và Hạ tầng kết nối thuộc xã Phú Sơn, huyện Chợ Lách, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Đầu tư xây dựng Công Vàm Môn và Hạ tầng kết nối thuộc xã Phú Sơn, huyện Chợ Lách.
2. Địa điểm thực hiện: Xã Vĩnh Thành, tỉnh Vĩnh Long.
3. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án nông nghiệp tỉnh Vĩnh Long.
4. Mục đích, phạm vi và khối lượng khảo sát:

#### 4.1. Mục đích khảo sát xây dựng:

##### a. Khảo sát địa hình:

- Mục đích của công tác khảo sát địa hình là nhằm cung cấp số liệu về địa hình, địa vật, thể hiện đầy đủ những tương quan giữa địa hình và địa mạo, địa hình và địa vật trong khu vực xây dựng dự án gồm mặt bằng bố trí công trình và mặt bằng phục vụ giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công.

- Đo vẽ mặt bằng, cắt dọc, ngang địa hình tuyến công trình phục vụ cho công tác thiết kế, tính toán khối lượng công trình xây dựng.

##### b. Khảo sát địa chất:

- Khảo sát địa chất công trình trong giai đoạn này, mục đích khảo sát để xác định được các đơn nguyên địa chất trong nền khu vực dự kiến xây dựng công trình.

- Dựa vào kết quả khảo sát hiện trường và thí nghiệm trong phòng đánh giá điều kiện địa chất công trình tại vị trí xây dựng.

- Cung cấp các chỉ tiêu tính toán của các đơn nguyên địa chất nhằm phục vụ cho công tác thiết kế nền móng công trình, đề xuất các biện pháp xử lý nền móng. Đánh giá địa tầng và tính chất cơ lý các lớp địa chất khu vực xây dựng công trình nhằm cung cấp số liệu để phục vụ công tác lập thiết kế BVTC.

#### 4.2. Phạm vi khảo sát xây dựng:

Phạm vi khảo sát tại vị trí công Vàm Môn, cầu, đường vào cầu, thuộc xã Vĩnh Thành, Tỉnh Vĩnh Long.

#### 4.3. Khối lượng các loại công tác khảo sát xây dựng:

##### - Khối lượng khảo sát địa hình:

STT	Nội dung công việc	Đơn vị	Khối lượng
1	Công tác đo khống chế cao, thủy chuẩn hạng IV, cấp địa hình II	Điểm	5,00
2	Công tác đo khống chế cao, thủy chuẩn kỹ thuật, cấp địa hình II	km	1,260
3	Công tác đo vẽ mặt cắt địa hình, đo vẽ mặt cắt dọc ở trên cạn; cấp địa hình II	100m	12,60
4	Đo vẽ mặt cắt ngang ở trên cạn; cấp địa hình II	100m	10,00
5	Đo vẽ mặt cắt ngang ở dưới nước; cấp địa hình II	100m	16,80
6	Cắm mốc ranh	mốc	31,00
7	Cắm mốc tim tuyến công trình	Cọc gỗ	20,000
8	Cắm mốc theo dõi thi công	mốc	3,000

##### - Khối lượng khảo sát địa chất:

TT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Điển toán
1	Khoan xoay bơm rửa bằng ống mẫu ở dưới nước. Độ sâu hố khoan từ 0m đến 60 m. Cấp đất đá I -III	m	682	14 hố công, kè * 35m; 04 hố cầu x48m
2	Thí nghiệm xác định 17 chỉ tiêu thông thường cơ lý của mẫu đất	mẫu	156	Cống (3m lấy 1 mẫu): 15 mẫu x

TT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Diễn toán
				4 lớp đất; Cầu : 4 hố x45m/2m (2m lấy 1 mẫu)
2.1	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, chỉ tiêu khối lượng riêng	1 chỉ tiêu	156	
2.2	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, chỉ tiêu độ ẩm độ hút ẩm	1 chỉ tiêu	156	
2.3	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, chỉ tiêu giới hạn dẻo, giới hạn chảy	1 chỉ tiêu	156	
2.4	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, thành phần hạt	1 chỉ tiêu	156	
2.5	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, sức chống cắt trên máy cắt phẳng	1 chỉ tiêu	156	
2.6	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, tính nén lún trong điều kiện không nở hông	1 chỉ tiêu	156	
2.7	Thí nghiệm cơ lý hóa của đất trong phòng thí nghiệm, khối thể tích (dung trọng)	1 chỉ tiêu	156	
2.8	Thí nghiệm xác định hệ số thấm của mẫu đất	1 chỉ tiêu	156	
3	Thí nghiệm cắt quay bằng máy cho lớp đất yếu	1 điểm	120	12 hố *(2m/1 điểm - đất yếu dày 20m)
4	Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn SPT. Cấp đất đá cấp I-III (cho lớp đất còn lại trừ lớp đất yếu)	1 lần TN	147	(682-12*20)/3=147 điểm
5	Thí nghiệm 3 trục CU cho lớp đất yếu	mẫu	10	5mẫu/1 lớp x 2lớp
6	Thí nghiệm mẫu nước	Mẫu	9	4 mẫu nước mặt, 5 mẫu nước ngầm
6.1	Thí nghiệm phân tích nước, độ PH	1 chỉ tiêu	9	
6.2	Thí nghiệm phân tích nước, tổng lượng muối hòa tan	1 chỉ tiêu	9	
6.3	Thí nghiệm phân tích nước, chỉ tiêu hàm lượng SO <sub>4</sub> (-2)	1 chỉ tiêu	9	
6.4	Thí nghiệm phân tích nước, chỉ tiêu hàm lượng CL-	1 chỉ tiêu	9	
6.5	Thí nghiệm phân tích nước, hàm lượng	1 chỉ	9	

TT	Nội dung công việc	ĐVT	Khối lượng	Điển toán
	<i>Clorua</i>	<i>tiêu</i>		
6.6	<i>Thí nghiệm phân tích nước, hàm lượng Nitrit, Nitrat</i>	<i>1 chỉ tiêu</i>	9	
6.7	<i>Thí nghiệm phân tích nước, hàm lượng Amôniac</i>	<i>1 chỉ tiêu</i>	9	

5. Dự toán chi phí thực hiện: **13.827.992.576 đồng** (Mười ba tỷ, tám trăm hai mươi bảy triệu, chín trăm chín mươi hai ngàn, năm trăm bảy mươi sáu đồng). Trong đó:

- Chi phí khảo sát: 2.160.218.257 đồng;
- Chi phí lập nhiệm vụ khảo sát: 64.806.548 đồng;
- Chi phí giám sát công tác khảo: 85.090.997 đồng;
- Chi phí lập thiết kế bản vẽ thi công - dự toán: 6.906.005.071 đồng;
- Chi phí thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công - dự toán: 406.235.592 đồng;
- + Chi phí thẩm tra thiết kế: 207.699.401 đồng;
- + Chi phí thẩm tra dự toán: 198.536.192 đồng;
- Chi phí lập thí nghiệm mô hình tính toán thủy lực: 2.954.881.577 đồng;
- Chi phí lập mô hình Bim khi xây dựng thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở: 1.250.754.534 đồng;

6. Nguồn vốn, cơ cấu vốn: Ngân sách nhà nước trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và chuyển tiếp sang kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030.

7. Thời gian thực hiện: 30 ngày.

**Điều 2.** Giao Phòng Kế hoạch – Tài chính tổ chức thực hiện công tác lựa chọn nhà thầu để thực hiện nhiệm vụ nêu ở Điều 1 theo đúng quy định; Phòng Kỹ thuật - Thẩm định phối hợp với Phòng Quản lý và Điều hành dự án 2 theo dõi, kiểm tra, thẩm định trình phê duyệt phương án kỹ thuật khảo sát, kết quả khảo sát theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Trưởng các Phòng chuyên môn, Thủ trưởng các tổ chức và cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- GD, các PGĐ;
- Phòng KH-TC;
- Lưu: VT, ĐHDA2.QThinh.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lê Minh Truyền**

